

Số: **1700/2023/QĐST-VHNGĐ**

Bình Thạnh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1417/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông **Lê Phạm Hồng T**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 602/81I Đường B, Phường 22, quận X Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Trương Thị Hồng Y**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: 602/81I Đường B, Phường 22, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Phạm Hồng T và bà Trương Thị Hồng Y tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 16/01/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017.

Sau khi kết hôn, ông T và bà Y chung sống hạnh phúc thời gian đầu. Sau đó, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp dẫn đến hạnh phúc gia đình rạn nứt. Nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được ông T và bà Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà Y có 01 con chung tên:

Lê Trương Minh T1 – sinh ngày 19/10/2016

Đôi bên thống nhất giao trẻ Lê Trương Minh T1 – sinh ngày 19/10/2016 cho bà Trương Thị Hồng Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T sẽ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 23/9/2023.

Ông Lê Phạm Hồng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, ông T và bà Y thực sự tự nguyện ly hôn và những thỏa thuận về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lê Phạm Hồng T và bà Trương Thị Hồng Y thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Lê Phạm Hồng T và bà Trương Thị Hồng Y có 01 con chung tên:

Lê Trương Minh T1 – sinh ngày 19/10/2016.

Giao cho bà Trương Thị Hồng Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Lê Trương Minh T1 – sinh ngày 19/10/2016.

Ông T sẽ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 23/9/2023. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì ông T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ông Lê Phạm Hồng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Lê Phạm Hồng T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0028254 ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (L).

THẨM PHÁN

Trần Văn Huệ